

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ
vào ngày 30 tháng 6 năm 2016

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Ngày 30 tháng 6 năm 2016	Ngày 31 tháng 12 năm 2015
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		599.466.407.161	611.137.717.711
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	71.609.934.277	234.682.100.627
111	1. Tiền		8.259.934.277	29.359.100.627
112	2. Các khoản tương đương tiền		63.350.000.000	205.323.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		3.100.000.000	25.440.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	3.100.000.000	25.440.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		27.258.601.032	95.594.609.022
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	23.402.241.333	90.263.136.828
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	3.657.332.933	4.003.291.430
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	891.707.466	1.916.456.314
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(692.680.700)	(588.275.550)
140	IV. Hàng tồn kho	9	492.294.004.943	247.623.041.879
141	1. Hàng tồn kho		498.757.916.735	254.184.981.450
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(6.463.911.792)	(6.561.939.571)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		5.203.866.909	7.797.966.183
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.132.329.138	471.152.082
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		3.117.730.144	7.326.814.101
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	17	953.807.627	-
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		178.445.538.927	180.497.713.713
210	I. Khoản phải thu dài hạn		371.000.000	371.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác		371.000.000	371.000.000
220	II. Tài sản cố định		155.692.925.862	150.890.756.500
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	125.903.548.283	121.075.241.421
222	Nguyên giá		251.601.554.505	237.113.647.767
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(125.698.006.222)	(116.038.406.346)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	29.789.377.579	29.815.515.079
228	Nguyên giá		29.903.801.746	29.903.801.746
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(114.424.167)	(88.286.667)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		1.710.554.890	8.386.610.896
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12	1.710.554.890	8.386.610.896
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	13	10.561.098.000	10.561.098.000
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		10.451.148.000	10.451.148.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		109.950.000	109.950.000
260	V. Tài sản dài hạn khác		10.109.960.175	10.288.248.317
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	8.675.240.361	8.790.367.195
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	28.2	1.434.719.814	1.497.881.122
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		777.911.946.088	791.635.431.424

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ (tiếp theo)
vào ngày 30 tháng 6 năm 2016

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Ngày 30 tháng 6 năm 2016	Ngày 31 tháng 12 năm 2015
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		433.135.834.551	408.393.373.855
310	I. Nợ ngắn hạn		426.128.678.259	401.065.027.355
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	14.029.026.781	13.027.087.841
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	11.545.142.049	5.872.641.193
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	360.808.362	8.861.319.044
314	4. Phải trả người lao động		6.051.811.847	11.883.154.753
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	1.657.075.008	1.452.411.808
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	19	25.667.159.225	4.004.904.814
320	7. Vay ngắn hạn	20	358.896.611.432	350.556.370.347
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	21	7.921.043.555	5.407.137.555
330	II. Nợ dài hạn		7.007.156.292	7.328.346.500
342	1. Dự phòng phải trả dài hạn		7.007.156.292	7.328.346.500
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		344.776.111.537	383.242.057.569
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	344.776.111.537	383.242.057.569
411	1. Vốn cổ phần		182.000.000.000	182.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		182.000.000.000	182.000.000.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		117.254.000.000	112.527.000.000
420	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		5.021.000.000	5.021.000.000
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		40.501.111.537	83.694.057.569
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước		39.219.057.569	36.336.300.986
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		1.282.053.968	47.357.756.583
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		777.911.946.088	791.635.431.424

Ông Trần Phước Hưng
Người lập

Ông Huỳnh Thanh Tùng
Kế toán trưởng



Bà Đinh Thị Lan Phương
Tổng Giám đốc

Ngày 12 tháng 8 năm 2016